

Số: 121 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 30 tháng 11 năm 2020

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của
Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020 (*Có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2020*); thực hiện Quyết định số 1323/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*sau đây viết tắt là Luật*), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

1.2. Xác định cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (*sau đây gọi chung là cơ quan chuyên môn*), các ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong việc triển khai thi hành Luật trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

2.1. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.

2.2. Xác định nội dung công việc phải đầy đủ, cụ thể; gắn trách nhiệm thực hiện phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2.3. Phát huy trách nhiệm, tính chủ động, tích cực của các cơ quan chuyên môn, các ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, đồng thời, bảo đảm sự phối

hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

2.4. Đảm bảo thi hành Luật đồng bộ, thống nhất từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 trên phạm vi toàn tỉnh.

2.5. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức hội nghị triển khai thi hành Luật

1.1. Đối với cấp tỉnh:

Tổ chức Hội nghị triển khai thi hành Luật cho các cơ quan chuyên môn, các ngành, tổ chức có liên quan, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (*viết tắt là Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện*); Phòng Tư pháp cấp huyện; công chức pháp chế, công chức làm công tác xây dựng pháp luật các cơ quan chuyên môn, các ngành.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Quý I/2021.

1.2. Đối với cấp huyện:

Tổ chức Hội nghị triển khai thi hành Luật cho lãnh đạo, cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (*viết tắt là Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã*), công chức tư pháp- hộ tịch cấp xã bằng hình thức phù hợp (*trực tiếp hoặc trực tuyến*).

- *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- *Thời gian thực hiện:* Quý I, Quý II/2021.

2. Tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do chính quyền địa phương ban hành để phù hợp với Luật

- Cơ quan chủ trì:

- + Cấp tỉnh: Sở Tư pháp;
- + Cấp huyện: Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan chuyên môn; các tổ chức liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Việc rà soát văn bản thực hiện xong trong Quý I/2021.

3. Tổ chức tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

3.1. Tổ chức tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ, công chức làm công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật ở các cơ quan chuyên môn, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên

a) Ở cấp tỉnh:

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan chuyên môn, các ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- *Thời gian thực hiện:* Quý II, III/2021 và hàng năm.

b) Ở cấp huyện:

- *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- *Thời gian thực hiện:* Quý III, IV/2021.

3.2. Bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật (*Công tác xây dựng chính sách, đánh giá tác động chính sách, soạn thảo, thẩm định, thẩm tra, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, kiểm soát thủ tục hành chính*).

- Ở cấp tỉnh:

+ *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

+ *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan chuyên môn, các ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

- Ở cấp huyện:

+ *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

4. Rà soát, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, pháp chế

4.1. Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng chính sách, đánh giá tác động chính sách, soạn thảo, thẩm định, thẩm tra, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

a) Đối với cấp tỉnh:

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp
- *Cơ quan phối hợp:* Sở Nội vụ; các cơ quan chuyên môn; Ủy ban nhân dân cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian hoàn thành:* Hàng năm.

b) Đối với cấp huyện, cấp xã:

- *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- *Thời gian hoàn thành:* Hàng năm.

4.2. Củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, pháp chế

- *Cơ quan chủ trì:* Các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

5. Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình tổ chức thi hành pháp luật về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về xây dựng pháp luật

5.1. Đối với cấp tỉnh:

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Nội vụ; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn, các cơ quan có liên quan.

- *Thời gian hoàn thành:* Hàng năm.

5.2. Đối với cấp huyện:

- *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- *Thời gian hoàn thành:* Hàng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Người đứng đầu các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trong phạm vi quản lý của ngành và địa phương chủ động triển khai thực hiện kịp thời Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Sở Tài chính tham mưu với cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ Tư pháp;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch UBND tỉnh
 - Các PCT UBND tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
 - UBND huyện, thành phố;
 - Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
 - TP, PTP, CV khối NCTH;
 - Các Phòng: HCTC, THCB, KSTTHC;
 - Lưu: VT, NC (P.Hà).
- báo cáo

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn